

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế,
chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn
xã Phước Long giai đoạn 2023 – 2026**

Thực hiện Công văn số 19/KH-ĐGS, ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Đoàn giám sát, Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ủy ban nhân dân xã Phước Long báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã giai đoạn 2023 – 2026 như sau:

I. TỔNG QUAN THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN KHU VỰC KINH TẾ TƯ NHÂN

Trong giai đoạn 2023 – 2026, khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Phước Long tiếp tục giữ vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân và góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế địa phương.

Kinh tế tư nhân trên địa bàn xã chủ yếu gồm các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, hộ kinh doanh cá thể, cơ sở sản xuất, kinh doanh trong các lĩnh vực thương mại - dịch vụ, nông nghiệp, chăn nuôi, thủy sản, chế biến nông sản, vận tải và một số ngành nghề khác. Quy mô sản xuất, kinh doanh nhìn chung còn nhỏ, khả năng tích lũy và năng lực cạnh tranh của phần lớn cơ sở còn hạn chế; việc ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số chưa đồng đều.

Hoạt động của khu vực kinh tế tư nhân chịu tác động của tình hình thị trường, giá nguyên vật liệu, chi phí đầu vào, sức mua của người dân và những khó khăn chung của nền kinh tế. Tuy nhiên, các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn đã chủ động thích ứng, duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh, từng bước đổi mới phương thức kinh doanh và mở rộng thị trường.

Số lượng doanh nghiệp, hộ kinh doanh và cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn xã giai đoạn 2023 – 2026 cơ bản được duy trì và có xu hướng phát triển. Tính đến thời điểm hiện nay, trên địa bàn xã có 13 hợp tác xã đang hoạt động, 01 hợp tác xã ngừng hoạt động chờ giải thể; có 757 hộ được cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, trong đó: 699 hộ đang hoạt động, 01 hộ đang tạm ngừng hoạt động, 57 hộ giải thể chấm dứt hoạt động.

Nhìn chung, khu vực kinh tế tư nhân đã đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm, tăng thu nhập, đáp ứng nhu cầu hàng hóa, dịch vụ của Nhân dân và đóng góp nguồn thu cho ngân sách nhà nước.

II. VIỆC LÃNH ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN

1. Công tác lãnh đạo, điều hành phát triển kinh tế tư nhân

Ủy ban nhân dân (UBND) xã xác định phát triển kinh tế tư nhân là một trong những nhiệm vụ quan trọng nhằm huy động và phát huy các nguồn lực trong xã hội, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Trên cơ sở Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; các văn bản triển khai, lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh. Ủy ban nhân dân xã đã kịp thời tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ xã ban hành Kế hoạch số 15-KH/ĐU ngày 20/8/2025 về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 20/8/2025 của Ủy ban nhân dân xã về triển khai thực hiện Kế hoạch số 15-KH/ĐU ngày 20/8/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phước Long về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

Tổ chức triển khai, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách liên quan đến phát triển doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hỗ trợ sản xuất, kinh doanh, cải cách hành chính, chuyển đổi số và các chính sách có liên quan đến người dân, doanh nghiệp.

Thường xuyên chỉ đạo các bộ phận chuyên môn thực hiện tốt công tác tiếp nhận, hướng dẫn và giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và hộ kinh doanh trong quá trình đăng ký, hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Công tác phối hợp giữa UBND xã với các cơ quan chuyên môn cấp trên được thực hiện nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong phạm vi thẩm quyền; đồng thời tiếp nhận và phản ánh những vấn đề vượt thẩm quyền để được hướng dẫn, giải quyết.

2. Tình hình và kết quả thực hiện một số nhiệm vụ theo Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã

a) Việc thực hiện đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách

Tiếp tục thực hiện các chủ trương về cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

Các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền được công khai, niêm yết theo quy định; người dân, doanh nghiệp và hộ kinh doanh được hướng dẫn thực hiện hồ sơ, thủ tục theo quy định. Việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính từng bước được thực hiện theo hướng công khai, minh bạch, thuận tiện, giảm thời gian và chi phí đi lại cho tổ chức, cá nhân.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc; thực hiện tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử theo quy định, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Trong quá trình thực hiện, UBND xã chú trọng tiếp nhận ý kiến phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp và hộ kinh doanh; kịp thời xử lý các nội dung thuộc thẩm quyền, đồng thời báo cáo, đề xuất cơ quan có thẩm quyền đối với những vấn đề vượt thẩm quyền.

b) Về cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân và đa dạng hóa nguồn vốn cho kinh tế tư nhân

Thực hiện tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về đất đai, sử dụng đất, đăng ký đất đai và các quy định có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Đối với nhu cầu sử dụng đất, mặt bằng sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp và hộ kinh doanh, UBND xã thực hiện hướng dẫn trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao; phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên trong việc giải quyết các thủ tục liên quan đến đất đai.

Tạo điều kiện để các cơ sở sản xuất, kinh doanh tiếp cận các chương trình, chính sách hỗ trợ vốn, tín dụng của Nhà nước và các tổ chức tín dụng theo quy định. Đồng thời, tuyên truyền, phổ biến các chính sách tín dụng ưu đãi, chương trình hỗ trợ sản xuất, kinh doanh để người dân, doanh nghiệp và hộ kinh doanh chủ động tiếp cận.

Tuy nhiên, do phần lớn doanh nghiệp và hộ kinh doanh trên địa bàn có quy mô nhỏ, tài sản bảo đảm và năng lực tài chính còn hạn chế nên khả năng tiếp cận các nguồn vốn tín dụng để mở rộng sản xuất, kinh doanh vẫn còn gặp khó khăn.

c) Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong kinh tế tư nhân

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân, doanh nghiệp và hộ kinh doanh ứng dụng khoa học công nghệ, công nghệ thông tin và các nền tảng số vào hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Khuyến khích các cơ sở kinh doanh sử dụng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, quảng bá sản phẩm trên các nền tảng trực tuyến, mạng xã hội và các kênh thương mại điện tử phù hợp; từng bước ứng dụng các phần mềm quản lý, kế toán, bán hàng và các giải pháp số trong hoạt động kinh doanh.

Việc triển khai chuyển đổi số tại địa phương góp phần nâng cao nhận thức của doanh nghiệp, hộ kinh doanh về vai trò của công nghệ số, tạo điều kiện mở rộng phương thức tiếp cận khách hàng, quảng bá sản phẩm và nâng cao hiệu quả hoạt động.

Tuy nhiên, mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong khu vực kinh tế tư nhân còn chưa đồng đều; một số hộ kinh doanh có quy mô nhỏ, hạn chế về nguồn lực tài chính, nhân lực và kỹ năng số nên việc đầu tư, ứng dụng công nghệ còn ở mức độ nhất định.

d) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh liên quan đến doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh; hướng dẫn người dân thực hiện các thủ tục hành chính, đăng ký kinh doanh và các quy định có liên quan.

Các doanh nghiệp, hộ kinh doanh được tạo điều kiện tiếp cận thông tin về chính sách thuế, tín dụng, đào tạo, chuyển đổi số, hỗ trợ sản xuất, kinh doanh và các chương trình hỗ trợ khác theo quy định.

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp và hộ kinh doanh; kịp thời ghi nhận các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong hoạt động sản xuất, kinh doanh để tổng hợp, phản ánh đến cơ quan có thẩm quyền.

Trong thời gian tới, UBND xã tiếp tục quan tâm hỗ trợ các hộ kinh doanh có nhu cầu phát triển, mở rộng quy mô, từng bước chuyển đổi mô hình phù hợp theo quy định; khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng thương hiệu, mở rộng thị trường và tăng cường ứng dụng công nghệ.

3. Việc thực hiện và hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân

Thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân theo quy định của Trung ương và của tỉnh; đồng thời lồng ghép với việc triển khai các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Trong quá trình thực hiện bảo đảm công khai, minh bạch trong việc tuyên truyền, hướng dẫn và triển khai chính sách; tạo điều kiện để doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận thông tin và các chính sách hỗ trợ theo đúng quy định.

Các nội dung vượt thẩm quyền được UBND xã tổng hợp, báo cáo cơ quan chuyên môn cấp trên để được hướng dẫn hoặc xem xét, giải quyết. Qua đó góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện các chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Khu vực kinh tế tư nhân tiếp tục duy trì và phát triển, đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế, giải quyết việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân.
- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của UBND xã đối với phát triển kinh tế tư nhân được quan tâm thực hiện; việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách được triển khai phù hợp với điều kiện thực tế.
- Công tác cải cách hành chính, công khai thủ tục hành chính và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh từng bước được nâng cao.
- Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước và hoạt động sản xuất, kinh doanh từng bước được quan tâm.
- Công tác phối hợp giữa UBND xã với các cơ quan chuyên môn cấp trên trong việc hướng dẫn, giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và hộ kinh doanh được thực hiện thường xuyên.
- Nhận thức của người dân, doanh nghiệp và hộ kinh doanh về vai trò của kinh tế tư nhân, chuyển đổi số và nâng cao năng lực cạnh tranh từng bước được nâng lên.

2. Hạn chế, khó khăn

- Phần lớn doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn có quy mô nhỏ, vốn ít, khả năng tích lũy và năng lực cạnh tranh còn hạn chế. Khả năng tiếp cận vốn của một số doanh nghiệp, hộ kinh doanh còn khó khăn do thiếu tài sản bảo đảm, phương án sản xuất, kinh doanh và năng lực tài chính còn hạn chế.
- Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số chưa đồng đều; một bộ phận hộ kinh doanh còn hạn chế về kỹ năng và nguồn lực đầu tư công nghệ.
- Khả năng xây dựng thương hiệu, mở rộng thị trường, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh còn hạn chế.
- Nguồn lực của chính quyền cấp xã trong việc trực tiếp triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp còn hạn chế; nhiều chính sách thuộc thẩm quyền của cơ quan cấp trên nên việc hỗ trợ tại địa phương chủ yếu là tuyên truyền, hướng dẫn và phối hợp thực hiện.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh về phát triển kinh tế tư nhân.

2. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa quy trình xử lý công việc trong phạm vi thẩm quyền; nâng cao tinh thần trách nhiệm và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

3. Tăng cường cung cấp thông tin, tuyên truyền các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh; tạo điều kiện để khu vực kinh tế tư nhân tiếp cận đầy đủ, kịp thời các chính sách về vốn, đất đai, khoa học công nghệ, đào tạo, chuyển đổi số và các chính sách hỗ trợ khác.

4. Khuyến khích doanh nghiệp, hộ kinh doanh đổi mới phương thức sản xuất, kinh doanh; ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt, thương mại điện tử và các nền tảng số phù hợp.

5. Khuyến khích phát triển các ngành, lĩnh vực có lợi thế của địa phương; nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng thương hiệu, tăng cường liên kết giữa các cơ sở sản xuất, kinh doanh với người dân và các tổ chức kinh tế.

6. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn và tổ chức tín dụng tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận các nguồn vốn tín dụng và các chương trình hỗ trợ theo quy định.

7. Tăng cường nắm tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn; kịp thời tiếp nhận, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, hộ kinh doanh để xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

8. Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh; bảo đảm hoạt động sản xuất, kinh doanh đúng quy định pháp luật, đồng thời tạo môi trường thuận lợi, bình đẳng cho các thành phần kinh tế phát triển.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với UBND tỉnh và các sở, ngành cấp tỉnh

- Tiếp tục quan tâm hoàn thiện và triển khai các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhất là các chính sách về vốn, khoa học công nghệ, chuyển đổi số, đào tạo và phát triển thị trường.

- Tăng cường tổ chức các chương trình tập huấn, hướng dẫn về quản trị doanh nghiệp, chuyển đổi số, thương mại điện tử, xây dựng thương hiệu, tiêu

chuẩn chất lượng và xúc tiến thương mại cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh ở khu vực nông thôn.

- Có giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận các nguồn vốn tín dụng với thủ tục phù hợp, tạo điều kiện mở rộng sản xuất, kinh doanh.

- Quan tâm đầu tư, hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là giao thông, thủy lợi, điện, viễn thông và hạ tầng số, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Tăng cường hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến đất đai, mặt bằng sản xuất, kinh doanh và các thủ tục có liên quan cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ công của doanh nghiệp và người dân.

2. Đối với các cơ quan, tổ chức tín dụng

Đề nghị tăng cường thông tin, hướng dẫn các doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các chương trình tín dụng, chính sách hỗ trợ vốn; nghiên cứu các giải pháp phù hợp nhằm tạo điều kiện để các cơ sở sản xuất, kinh doanh có phương án khả thi được tiếp cận nguồn vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh.

3. Đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn

Đề nghị các doanh nghiệp, hộ kinh doanh chủ động nâng cao năng lực quản trị, chấp hành tốt các quy định của pháp luật; chủ động đổi mới phương thức sản xuất, kinh doanh, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng thương hiệu và mở rộng thị trường.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Phước Long giai đoạn 2023 – 2026. Ủy ban nhân dân xã Phước Long báo cáo Đoàn giám sát, Ban kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh - (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- CVP, các PCVP HĐND - UBND xã;
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Quảng Trọng Cần